

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2019/HNGĐ- ST**

Ngày: 04 - 4 - 2019

“V/v: Tranh chấp ly hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Điền

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Trần Thị Ngọc Kim

+ Ông Vàng Huy Lập

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thành Luân - Là thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông Lê Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 707/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc “ *Ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18/02/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: đường H, Phường E, thành phố D, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Đặng Ngọc S, sinh năm: 1973

Địa chỉ: đường H, Phường E, thành phố D, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 10 năm 2018 nộp tại Tòa án thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Thanh Thủy trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị Thanh T kết hôn với anh Đặng Ngọc S vào năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường E, thành phố D, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại: đường H, phường E, thành phố D, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được hai năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do anh S thường xuyên say xỉn, nhậu nhẹt không lo cho gia đình,

không lo làm ăn, chị T đã nhiều lần khuyên bảo anh S nhưng không có kết quả. Hiện vợ chồng vẫn sống chung một nhà nhưng không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, quan hệ hôn nhân không thể hàn gắn được. Nên chị T yêu cầu tòa cho được ly hôn anh S.

Về con chung: Có hai con chung Đặng Ngọc Trường G, sinh ngày 04 tháng 3 năm 2003 và Đặng Lê Văn T, sinh ngày 16 tháng 3 năm 2010. Hiện nay các con đang ở với bố, mẹ. Ly hôn chị T yêu cầu được nuôi hai con đến ngày thành niên, chị T yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đồng/tháng/02 con.

Về tài sản chung: Không có .

Về nợ chung: không có.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, đã tổng đạt, niêm yết thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, kết quả tiếp cận công khai chứng cứ theo quy định của pháp luật nhưng anh Đặng Ngọc S cũng không đến tòa. Nên tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên Tòa hôm nay: Chị T yêu cầu ly hôn anh S, yêu cầu được nuôi hai con và yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đồng/tháng/02 con.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh T từ khi gửi đơn đến khi tòa ra thông báo nộp tiền tạm ứng án phí và thụ lý vụ án là quá hạn theo quy định tại Điều 191 của Bộ luật tố tụng dân sự. .

Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán từ khi nhận đơn đến lúc đưa vụ án ra xét xử, xác định tư cách tham gia tố tụng, tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho đương sự cũng như chứng cứ của vụ án, việc hòa giải đều đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đảm bảo đúng quy định.

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh S là hợp pháp, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được hai năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do anh S, thường xuyên say xỉn, nhậu nhẹt không lo cho gia đình, không lo làm ăn, chị T đã nhiều lần bỏ qua và khuyên bảo nhưng anh S không sửa đổi nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T.

Về con chung: Để đảm bảo quyền lợi cho trẻ vị thành niên nên giao con hai con chung Đặng Ngọc Trường G, sinh ngày 04 tháng 3 năm 2003 và Đặng Lê Văn T, sinh ngày 16 tháng 3 năm 2010 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành, trong quá trình tòa án giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm

nay chị Thủy yêu cầu anh Sơn cấp dưỡng nuôi hai con chung: 5.000.000đồng/tháng/ 02 con. Qua lời trình bày của chị T thì hiện nay anh S cũng có công việc làm nhưng thu nhập thấp. Nên chấp nhận một phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị T. Buộc anh S phải cấp dưỡng nuôi con 4.000.000đồng/tháng/02 con là phù hợp.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Xuất phát từ yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thanh T yêu cầu ly hôn anh Đặng Ngọc S, nên xác định quan hệ tranh chấp “Ly hôn” theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hiện nay S đang cư trú tại đường H, phường E, thành phố D, tỉnh Lâm Đồng, nên căn cứ Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giải quyết.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án đã tiến hành triệu tập, niêm yết hợp lệ nhưng bị đơn vắng mặt. Do đó căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Giữa chị Lê Thị Thanh T và anh Đặng Ngọc S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường E, thành phố D, tỉnh Lâm Đồng vào năm 2003 nên quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh S là hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do không hợp tính cách, anh S thường xuyên nhậu nhẹt, xay xỉn, không lo làm ăn, không lo cho gia đình nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, vợ chồng cũng đã ngồi lại với nhau để tìm cách giải quyết nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa chị hôm nay chị T trình bày chị cũng đã nhiều lần bỏ qua để cho anh S có cơ hội khắc phục những lỗi lầm để xây dựng lại gia đình hạnh phúc nuôi dạy con cái, về việc ly hôn của vợ chồng đã được gia đình hai bên đã động viên, khuyên bảo cũng không có kết quả. Nay chị T xác định không còn tình cảm với anh S nên xin được ly hôn. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay anh S đã được triệu tập, tổng đạt, niêm yết hợp lệ nhưng vẫn không đến tòa thể hiện sự không mong muốn đoàn tụ gia đình.

Qua biên bản xác minh tại khu phố việc mâu thuẫn của vợ chồng chị T, anh S tổ không biết nên không có cơ sở để hòa giải, giải quyết.

Xét thấy lời trình bày của chị T tại phiên tòa cũng như các chứng cứ, tài liệu, lời khai có trong hồ sơ. Như vậy: Việc mâu thuẫn của vợ chồng chị T là có xảy ra đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nữa. Nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T.

[4] *Về con chung*: Chị Lê Thị Thanh T xác định vợ chồng có hai con chung tên Đặng Ngọc Trường G, sinh ngày 04 tháng 3 năm 2003 và Đặng Lê Văn T, sinh ngày 16 tháng 3 năm 2010 hiện nay các con đang ở với bố, mẹ. Để đảm bảo quyền lợi, sự phát triển bình thường của trẻ em, theo nguyện vọng của các con đều mong muốn được ở với mẹ. Nên giao hai cháu Đặng Ngọc Trường G, và Đặng Lê Văn T cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

[5] *Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con*: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình giải quyết vụ án chị Lê Thị Thanh T yêu cầu anh Đặng Ngọc S cấp dưỡng nuôi hai con 5.000.000đồng/tháng/02 con cho đến khi các con thành niên. Vì hiện nay các con đang trong giai đoạn đi học, cần chi phí khá cao, hơn nữa công việc làm ăn của chị T thu nhập không cao. Qua lời trình bày của chị T tại phiên tòa cũng thể hiện anh S hiện nay cũng có công việc làm nhưng không ổn định, thu nhập không cao. Xét yêu cầu của chị T là quá cao so với mức thu nhập của anh S. Vì vậy, chấp nhận một phần yêu cầu của chị T cũng như quan điểm của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa. Buộc anh S cấp dưỡng 4.000.000đồng/tháng/02 con cho đến khi các con thành niên là có cơ sở. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[6] *Về tài sản chung*: Không có.

[7] *Về nợ chung*: Không có.

[8] *Về án phí*: Chị Lê Thị Thanh T phải chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Đặng Ngọc S phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 36, 39, 147 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thanh T. Cho chị Lê Thị Thanh T và anh Đặng Ngọc S được ly hôn.

2. *Về nuôi con chung*:

2.1 Giao hai con chung Đặng Ngọc Trường G, sinh ngày 04 tháng 3 năm 2003 và Đặng Lê Văn T, sinh ngày 16 tháng 3 năm 2010 cho chị Lê Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con thành niên.

2.2 *Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con*: Buộc anh Đặng Ngọc S cấp dưỡng nuôi hai con 4.000.000đồng/tháng/02 con cho đến khi các con trưởng thành.

Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. *Về án phí*: Chị Lê Thị Thanh T phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm (được trừ toàn bộ vào số tiền 300.000đồng chị T đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2016/0008689 ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt). Anh Đặng Ngọc S phải chịu 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

4 *Quyền kháng cáo*:

Chị Lê Thị Thanh T có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng anh Đặng Ngọc S vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc (niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố D;
- Chi cục THA thành phố D;
- UBND, Phường E, thành phố D.
- Lưu

**TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Văn Điền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Kim – Vàng Huy Lập

Trần Văn Điền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Đà Lạt;
- Chi cục THA Đà Lạt;
- UBND xã Xuân Trường- Đà Lạt.
- Lưu

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Điền